|  |  |
| --- | --- |
| **NĂM HỌC: 2022- 2023** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Môn**: **Ngữ văn 9**  **Thời gian làm bài**: 90 phút  *(Đề gồm 01 trang)* |

**Phần I (6,0 điểm):**

Mở đầu bài thơ “Viếng lăng Bác”, nhà thơ Viễn Phương có viết:

“*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

*Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*

*Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

*Bão táp mưa sa, đứng thẳng hàng”*

**Câu 1.** Nêu hoàn cảnh ra đời và mạch cảm xúc của bài thơ.

**Câu 2.** Chỉ ra sự khác nhau về ý nghĩa giữa hình ảnh *“hàng tre bát ngát*” ở câu thơ thứ hai “*Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*” và *“cây tre trung hiếu*” ở câu thơ cuối “*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này*” của bài thơ.

**Câu 3.** Bằng một đoạn văn khoảng 12 câu trình bày theo phép lập luận Tổng hợp – phân tích – tổng hợp, em hãy làm rõ tâm trạng bịn rịn, lưu luyến, không muốn rời xa nơi Bác yên nghỉ của nhà thơ. Đoạn văn có sử dụng khởi ngữ và câu ghép (gạch chân và chú thích).

**Câu 4.** Trong chương trình ngữ văn THCS có bài thơ khác cũng có hình ảnh ở đầu bài thơ được lặp lại ở cuối bài như văn bản “Viếng lăng Bác”. Em hãy cho biết đó là bài thơ nào, tác giả là ai?

**Phần II (4,0 điểm):**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*“Chúng ta đang sống trong một thế giới bị sự dễ dàng cám dỗ. Ta muốn vẻ bề ngoài khỏe mạnh và cân đối, nhưng lại không muốn luyện tập để đạt được nó. Ta muốn thành công trong sự nghiệp nhưng lại tự nhủ giá như có một cách nào đó để thành công mà không phải làm việc vất vả và tuân theo kỉ luật.* ***Ta ước mơ có một cuộc đời tràn đầy niềm vui, không nỗi sợ nhưng lại thường xuyên né tránh các biện pháp hiệu quả nhất (như dậy sớm, chấp nhận rủi ro, lập mục tiêu, đọc sách), những điều chắc chắn sẽ đưa ta đến ý tưởng của mình.*** *Chẳng có gì miễn phí. Chẳng có buổi tiệc nào là buổi chiêu đãi. Điều tốt đẹp trong đời luôn đòi hỏi sự hi sinh và tận hiến. Mỗi chúng ta, để đạt tới một con người duy nhất và vượt trội trong nghề nghiệp đều phải trả giá…*

*… Cuộc đời vĩ đại không từ trên trời rơi xuống. Mà phải được đẽo gọt và xây dựng, như đền TajMahal, như Vạn Lí Trường Thành ngày qua ngày, viên gạch này nối tiếp viên gạch khác. Thành công đâu tự nhiên mà có. Chúng đến từ những nỗ lực và phát triển liên tục không ngừng. Đừng rơi vào ảo tưởng rằng cuộc đời tốt đẹp sẽ đến mà không cần nỗ lực. Hãy nỗ lực hết mình, và điều tốt đẹp sẽ đến với bạn.”*

(Theo *Đời ngắn ngủi, đừng ngủ dài -* Robin sharma, NXB Trẻ, T180)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt của đoạn trích trên. Chỉ ra và gọi tên một thành phần biệt lập được sử dụng trong câu văn in đậm.

**Câu 2.** Theo em, yếu tố nào đem đến sự thành công của mỗi người?

**Câu 3.** Từ nội dung đoạn trích trên kết hợp với hiểu biết xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ về ý kiến: *“****Hãy nỗ lực hết mình, và điều tốt đẹp sẽ đến với bạn”*** trong khoảng khoảng 2/3 trang giấy.

--------------------------- Hết ----------------------------

**Ghi chú**: *Điểm phần I: Câu 1. (1.0 điểm); Câu 2. (1.0 điểm); Câu 3. (3.5 điểm); Câu 4. (0.5 điểm)*

*Điểm phần II: Câu 1. (1.0 điểm); Câu 2. (1.0 điểm); Câu 3. (2.0 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS KHƯƠNG ĐÌNH**  **Năm học: 2022- 2023** | | | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Môn**: Ngữ văn 9  **Thời gian làm bài:** 90 phút | | |
|  | | |  | |
| **Câu** | **Nội dung** | | **Biểu điểm** | | |
| **Phần I** | | | | | |
| **Câu 1**  **(1.0 điểm)** | - **Hoàn cảnh sáng tác**: Viết năm 1976, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc, đất nước hoàn toàn thống nhất, lăng chủ tịch Hồ Chí Minh vừa được khánh thành. Lúc này, tác giả Viễn Phương từ miền Nam ra miền Bắc vào lăng viếng Bác.  - **Mạch cảm xúc**: Theo trình tự thời gian, không gian của cuộc hành trình vào lăng viếng Bác: Mở đầu là niềm xúc động bồi hồi khi đứng trước khung cảnh bên ngoài lăng Bác, tiếp đó là sự tôn kính, biết ơn khi hòa cùng dòng người vào lăng viếng Bác, tiếp theo là niềm xúc động nghẹn ngào khi ở trong lăng, đứng trước di hài Bác và khép lại bài thơ là tâm trạng lưu luyến, bịn rịn trước khi ra về.. | | *0,5*  *0.5* | | |
| **Câu 2**  **(1.0 điểm)** | - **Sự khác nhau về ý nghĩa giữa hình ảnh hàng tre:**  + Hình ảnh *“Hàng tre bát ngát*” ở câu thơ thứ hai : Đây là hình ảnh tả thực những hàng tre được trồng quanh lăng Bác - một hình ảnh thân thuộc của làng quê, đất nước Việt Nam.  + Hình ảnh “*Cây tre trung hiếu”* ở câu cuối: là hình ảnh ẩn dụ thể hiện ước nguyện được ở mãi bên lăng để canh giữ giấc ngủ bình yên cho người, đồng thời cũng là ý nguyện cả dân tộc ta mãi đi theo con đường cách mạng mà Người đã lựa chọn... | | *0.5*  *0.5* | | |
| **Câu 3**  **(3.5 điểm)** | **- Viết đoạn văn**  **\* Yêu cầu về hình thức:**  - Là một đoạn văn khoảng 12 câu diễn đạt mạch lạc, chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt…  - Trình bày theo phép lập luận Tổng hợp – phân tích – tổng hợp, có câu chủ đề đầu đoạn khái quát nội dung và câu chủ đề ở cuối đoạn tổng hợp nội dung đoạn văn  - Có sử dụng khởi ngữ và câu ghép (gạch chân và chú thích).  \* **Về nội dung:**  Học sinh phân tích được những nét đặc sắc về nghệ thuật (sử dụng từ ngữ, biện pháp tu từ, giọng điệu, nhịp thơ…) làm rõ tâm trạng bịn rịn, lưu luyến, không muốn rời xa nơi Bác yên nghỉ của nhà thơ. Đảm bảo các ý cơ bản sau:  + Từ ngữ chỉ thời gian "Mai" đi liền với địa danh "miền Nam" gợi sự chia xa, gợi khoảng cách, gợi cả tấm lòng, tình cảm của những người con miền Nam; lối nói "thương trào nước mắt" đã diễn tả cảm xúc trào dâng mãnh liệt  + Điệp ngữ *"muốn làm"* tạo nhịp điệu dồn dập và nhấn mạnh ước nguyện thiết tha, chân thành…  + Hệ thống hình ảnh giàu sức gợi: *"con chim", "đóa hoa", "cây tre"* thể hiện ước nguyện hóa thân vào thiên nhiên bên lăng để làm đẹp cho cảnh quan quanh lăng và được ở mãi bên Bác…  + Bài thơ khép lại bằng hình ảnh nhân hóa, ẩn dụ *"cây tre trung hiếu*" tạo kết cấu đầu cuối tương ứng, khiến cho dòng cảm xúc được trọn vẹn, vừa là lời ước nguyện, vừa là một lời hứa thiêng liêng: dân tộc Việt Nam mãi mãi trung thành với con đường cách mạng mà Bác đã chọn… | | *0,5*  *0.5*  *0,5*  *0.5*  *0.5*  *0.5*  *0.5* | | |
| **Câu 4**  **(0.5 điểm)** | - Tác phẩm: Đoàn thuyền đánh cá  - Tác giả: Huy Cận  … | | *0.25*  *0.25* | | |
| **Phần II** | | | | | |
| **Câu 1**  **(1.0 điểm)** | - Phương thức biểu đạt: Nghị luận  - HS chỉ ra và gọi tên được một thành phần biệt lập:  - Thành phần phụ chú: *như dậy sớm, chấp nhận rủi ro, lập mục tiêu, đọc sách*  - Thành phần tình thái: *chắc chắn* | | *0.5*  *0,5* | | |
| **Câu 2**  **(1.0điểm)** | - Yếu tố tạo nên sự thành công:  + Yếu tố khách quan: Hoàn cảnh gia đình, môi trường học tập, làm việc…  + Yếu tố chủ quan: bản thân mỗi người cần cố gắng, nỗ lực… | | *0.5*  *0.5* | | |
| **Câu 3**  **(2.0điểm)** | **\* Hình thức:** Viết một đoạn văn hoặc bài văn nghị luận có bố cục rõ ràng, diễn đạt mạch lạc, lập luận chặt chẽ …  **\* Nội dung:** Đảm bảo các ý sau:  **1.** **Nêu vấn đề** **nghị luận**: *“Hãy nỗ lực hết mình, và điều tốt đẹp sẽ đến với bạn”.*  **2. Giải quyết vấn đề:**  **a. Giải thích**  -Khái niệm *“nỗ lực”:* có ý thức và bản lĩnh, chăm chỉ, cố gắng vượt qua mọi khó khăn, thách thức trong cuộc sống để đạt được mục tiêu và mơ ước.  - *“Những điều tốt đẹp*” là những thành quả gặt hái được sau những nỗ lực, cố gắng  🡪 Cả câu: Khẳng định vai trò của sự nỗ lực trong cuộc sống.  **b. Biểu hiện của người có sự nỗ lực:**  - Hiểu rõ suy nghĩ, ước muốn của bản thân mình. Luôn tin tưởng, kiên trì với hướng đi của bản thân.  - Luôn cố gắng, kiên định trước những khó khăn, cám dỗ...  **c. Bàn luận xác đáng, thuyết phục về vai trò của sự nỗ lực trong cuộc sống theo quan điểm ý kiến cá nhân:**  - Giúp con người tự ý thức, chủ động trong mọi mục tiêu; có bản lĩnh đối mặt với thử thách, có sức mạnh vượt qua khó khăn để thành công; tinh thần nỗ lực của cá nhân sẽ trở thành động lực cổ vũ mọi người để tập thể tốt hơn, thành công hơn...  *(dẫn chứng những tấm gương nỗ lực để thành công)*  **d. Phản đề:** Phê phán những người sợ khó khăn, dễ nản lòng, lười biếng, thiếu trách nhiệm, vô kỉ luật…  **e. Bài học, liên hệ...**  - Nhận thức  - Hành động  3.**Kết thúc vấn đề**: Khẳng định lại vấn đề nghị luận. | | *0.5*  *0.25*  *1,0*  *0.25* | | |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II - MÔN NGỮ VĂN 9**

**THỜI GIAN: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng số** |
| **I. Văn bản**  - Thơ hiện đại  - Ngữ liệu phần 2 ngoài chương trình | | Nêu được hoàn cảnh sáng tác, mạch vận động cảm xúc | - So sánh để chỉ ra sự khác nhau giữa hình ảnh hàng tre ở khổ thơ đầu và khổ thơ cuối | - Tích hợp với tác phẩm cũng có kết cấu đầu cuối tương ứng |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ%* | | *1*  *1,0*  *10%* | *1*  *1,0*  *10%* | *1*  *0,5*  *5%* |  | ***3,0***  ***2,5***  ***25%*** |
| **II. Tiếng Việt**  - Khởi ngữ  - Câu ghép  -Thành phần biệt lập  - Danh từ | | Nhận diện được phương thức biểu đạt và thành phần biệt lập | Hiểu được nội dung vấn đề | Vận dụng kiến thức về câu ghép, khởi ngữ lồng ghép sử dụng từ trong đoạn văn cảm thụ |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %* | | *1*  *1,0*  *10%* | *1*  *1,0*  *10%* | *1/4*  *0,5*  *5%* |  | ***2,5***  ***2,5***  ***25%*** |
| **III. Tập làm văn** | |  |  | Vận dụng kiến thức kĩ năng tạo lập một đoạn văn cảm thụ về nội dung, nghệ thuật của văn bản, cảm thụ về nhân vật theo đúng cấu trúc | Vận dụng kiến thức và kĩ năng để tạo lập một văn bản trình bày suy nghĩ của bản thân về một vấn đề được đặt ra từ nội dung văn bản … |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ%* | |  |  | *3/4*  *3,0*  *30%* | *1*  *2,0*  *20%* | ***1,5***  ***5,0***  ***50%*** |
| **Tổng** | **Số câu** | **2,5** | **1,5** | **2,0** | **1** | **7** |
| **Số điểm** | **2,5** | **1,5** | **4,0** | **2,0** | **10** |
| **Tỉ lệ%** | **25%** | **15%** | **40 %** | **20%** | **100%** |

**ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 9- THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Ngữ liệu:  - Thơ hiện đại  - Ngoài chương trình | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được hoàn cảnh sáng tác, mạch cảm xúc của bài thơ; được sử dụng trong đoạn trích.  - Xác định được phương thức biểu đạt, thành phần biệt lập  **\* Thông hiểu**:  - Hiểu và lí giải được sự khác nhau giữa các hình ảnh thơ trong khổ thơ đầu và khổ thơ cuối.  **\* Vận dụng:**  - Tích hợp với các tác phẩm khác có liên quan đến nội dung bài thơ.  - Vận dụng kiến thức về kiểu câu, khởi ngữ lồng ghép sử dụng từ trong đoạn văn cảm thụ. | 2,5TL | 1,5TL | 1,5 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết một đoạn văn tổng - phân-hợp, phân tích khổ thơ” để làm rõ hiện tâm trạng bịn rịn, lưu luyến, không muốn rời xa nơi Bác yên nghỉ  - Viết một đoạn văn nghị luận nêu ý kiến của bản thân về ý kiến*:“Hãy nỗ lực hết mình, và điều tốt đẹp sẽ đến với bạn”.* | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  - Học sinh viết được đoạn văn nghị luận văn học theo đúng cấu trúc, có lồng ghép các kiến thức Tiếng Việt.  - Học sinh viết được đoạn văn nghị luận xã hội trình bày được ý kiến, quan điểm của bản thân. | 1\* | 1\* | 1\* | 2TL\* |
| **Tổng** | | |  | **1,5TL**  **1\*** | **2,5TL**  **1\*** | **1 TL**  **1\*** | **2TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **15** | **25** | **40** | **20** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | |  | **60** | | **40** | |